

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 22-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quàng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Thủy

Bà Lê Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông Đào Khánh Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **19/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:**

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 20/7/1997 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M 1, xã MK, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T (đã chết) và bà: Lương Thị Y, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Lương Thị Ch, sinh năm 1999 và có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2021, đến ngày 28/01/2021 bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã MK, huyện TU, tỉnh LC. Trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo vi phạm nghĩa vụ bỏ trốn khỏi nơi cư trú và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU truy nã. Ngày 10/11/2021 bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1987, Địa chỉ: Bản M 1, xã MK, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T là người nghiện chất ma túy. Khoảng 05 giờ sáng ngày 21/01/2021, Lò Văn T đi bộ từ nhà thuộc Bản M 1, xã MK, huyện TU đến nhà anh Lò Văn Ch (sinh năm 1987 ở cùng bản) là anh trai T hỏi mượn xe mô tô, mục đích đi tìm mua Heroine sử dụng nhưng không nói cho anh Ch biết. Mượn được xe mô tô, Lò Văn T đi lên bản T, xã T, huyện TU thì gặp và mua được 02 gói Heroine (*01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng; 01 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng*) với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch). Mua được Heroine, T lấy một gói Heroine (*được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng*) cầu một ít để sử dụng, số Heroine còn lại T gói lại như cũ và cất giấu cả hai gói Heroine vào trong ốp điện thoại di động rồi quay về nhà.

Đến 07 giờ sáng ngày 22/01/2021, Lò Văn T tiếp tục lấy gói Heroine được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng ra cầu một ít sử dụng, số Heroine còn lại T gói lại như cũ và cất giấu vào trong ốp điện thoại di động cùng với gói Heroien được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng rồi điều khiển xe mô tô đi lên bản Vi, xã MK, huyện TU chơi thì bị lực lượng Công an huyện TU bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm: 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,11 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9X kèm ốp điện thoại; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 25T1- 119.91. Ngày 28/01/2021, Lò Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 22/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã tiến hành trưng cầu người giám định Tư pháp để mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 30/KLGD ngày 22/01/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: *Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng: 0,11 gam.* Tại bản Kết luận giám định số 136/GĐ-KTHS ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: *01 (Một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.*

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, biển kiểm soát 25T1- 119.91 tạm giữ khi bắt quả tang Lò Văn T. Quá trình điều tra,

xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lò Văn Ch. Khi cho Lò Văn T mượn xe, anh Ch không biết T đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 08/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Ch.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,07 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9X kèm ốp điện thoại tạm giữ của Lò Văn T hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2021 đến hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/01/2021).** Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày 10/11/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 0,07 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu đen, loại OPPO A9X (mặt trước điện thoại bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, đã cũ) kèm ốp điện thoại.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Sáng ngày 22/01/2021, tại bản Tu San, xã Tà Mung, huyện TU, tỉnh LC, Lò Văn T đã có hành vi mua trái phép 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng của một người không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, T đã hai lần câu lấy một ít để sử dụng, số Heroine còn lại T gói lại như cũ và cất giấu cả hai gói Heroine vào trong ốp điện thoại di động. Ngày 22/01/2021, tại bản Vi, xã MK, huyện TU, Lò Văn T thì bị lực lượng Công an huyện TU bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Văn T gồm: 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,11 gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9X kèm ốp điện thoại; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, biển kiểm soát 25T1- 119.91. Ngày 28/01/2021, Lò Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lò Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn T sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, trưởng thành kết hôn với chị Lương Thị Ch và có 01 con. Bị cáo được đi học hết lớp 09/12, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe, có trình độ học vấn nhưng đã không làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha trong gia đình mà ăn chơi, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,07 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu đen, loại OPPO A9X (mặt trước điện thoại bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, đã cũ) kèm ốp điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, biển kiểm soát 25T1- 119.91 tạm giữ khi bắt quả tang Lò Văn T. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lò Văn Ch. Khi cho Lò Văn T mượn xe, anh Ch không biết T đi mua ma túy về sử dụng. Căn cứ đơn đề nghị của anh Lò Văn Ch với nội dung chiếc xe mô tô, xét thấy việc trả lại chiếc xe mô tô không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên

ngày 08/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Ch là đúng quy định của pháp luật.

[7] Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo Lò Văn T để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn T khai mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lò Văn Ch là người cho Lò Văn T mượn chiếc xe mô tô. Quá trình điều tra xác định anh Ch không biết việc Lò Văn T điều khiển xe đi mua ma túy sử dụng. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU không đề cập xử lý đối với anh Lò Văn Ch là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. **Khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ hình sự (từ hồi 11 giờ 00 phút ngày 22/01/2021 đến hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/01/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại là 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 24 (Hai mươi tư) ngày, tính từ ngày 10/11/2021.**

[2] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa đựng 0,07 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, màu đen, loại OPPO A9X (mặt trước điện thoại bị vỡ, mặt sau có chữ OPPO, đã cũ) kèm ốp điện thoại.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- UBND xã MK;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Quàng Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ <i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA <i>(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</i>
---	--